

Bản án số: 52/2023/HS-ST
Ngày: 20 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mến

Thẩm phán: Bà Huỳnh Ái Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Bốn

Ông Lê Văn Tịnh

Ông Dương Thành Huỳnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thoản – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tươi và bà Thân Thị Hồng Nở, Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 20 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2023/2023/TLST - HS, ngày 20 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng Văn L, sinh ngày 15/7/1990 tại tỉnh Trà Vinh; Nơi đăng ký HKTT: Khóm A, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở: Khóm E, phường N, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn L, sinh năm 1974 và bà Lê Thị S, sinh năm 1970; bị cá đã ly hôn vợ và có 01 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/01/2023 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn L: Luật sư Trương Hoàng P – Văn phòng luật sư Trương Hoàng P, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

- Bị hại: Sơn Thanh H, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Khóm X, phường N, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Thạch Thị Út E, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Khóm X, phường N, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

2/ Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1986. Nơi cư trú: ấp O, xã M, huyện T, tỉnh Trà Vinh (đã bỏ đi khỏi địa phương)

- Người làm chứng: Thạch Sóc Kh, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Khóm B, phường N, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (đã bỏ đi khỏi địa phương)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa bị cáo Đặng Văn L và bị hại Sơn Thanh H có mối quan hệ bạn bè. Khoảng 13 giờ, ngày 11/9/2022, Sơn Thanh H cùng với Thạch Sốc Kh (sinh năm 1992, cư trú khóm B, phường N, thành phố T) đến chỗ ở của chị Thạch Thị S (sinh ngày 25/3/2005) tại khóm E, phường N, thành phố T để gặp bị cáo L nói chuyện chơi, do bị cáo L và chị S chung sống như vợ chồng. Sau đó, anh H lấy 02 chai xịt nước sơn về để sử dụng, nhưng khi lấy, anh H không hỏi bị cáo L và chị S.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, bị cáo L phát hiện mất 02 chai xịt nước sơn của bị cáo. Nghi ngờ anh H đã lấy, nên bị cáo điện thoại hỏi thì anh H thừa nhận đã lấy 02 chai xịt nước sơn của bị cáo, rồi anh H ngắt cuộc gọi. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo L kêu chị S đến nhà trọ A tại khóm E, phường N, thành phố T để gặp anh H lấy lại 02 chai xịt nước sơn (do bị cáo biết anh H thuê phòng ở trọ tại nhà trọ A). Sau khi Thạch Thị S đi gặp anh H về nói với bị cáo L rằng anh H lớn tiếng, anh H chỉ trả 01 chai xịt nước sơn, còn 01 chai anh H đã sử dụng hết nên sẽ mua trả lại sau. Nghe vậy, bị cáo L lấy 01 cây dao (dao bị cáo dùng cắt dây nhựa đan ghế; cán dao bằng nhựa, màu đen, dài khoảng 15 cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 13cm, màu đen, một cạnh sắc hình răng cưa, mũi dao nhọn) để vào trong túi quần bên phải, rồi điều khiển xe mô tô hai bánh, màu nâu, nhãn hiệu Darling, loại Dream, biển số 84F5-6917 đến nhà trọ A tìm anh H.

Bị cáo điều khiển xe vào nhà trọ A, đến phòng trọ anh H thuê ở thì phòng đóng cửa. Lúc này khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo L sang phòng kế bên (phòng anh Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1986, đăng ký thường trú ấp O, xã M, huyện T, tỉnh Trà Vinh) thì thấy anh H đang ở trong phòng trọ cùng với anh Đ và anh Thạch Sốc Kh. Lúc này, bị cáo L xuống xe, bước tới trước cửa phòng trọ. Anh H đi đến đối diện với bị cáo L để nói chuyện. Bị cáo L hỏi “Tại sao mày lấy 02 chai xịt nước sơn của tao mà không hỏi ý tao?”. Anh H trả lời “Tao thích thì tao lấy”. Hai người cự cãi với nhau. Bị cáo L dùng tay phải đánh trúng vào vùng mặt của anh H 02 cái. Anh H dùng tay đẩy bị cáo L ra. Bị cáo L liền dùng tay trái nắm vai phải của anh H kéo về phía bị cáo, còn tay phải của bị cáo rút lấy cây dao từ trong túi quần bên phải rồi đâm thẳng (theo hướng từ dưới lên) trúng vào vùng ngực bên phải của anh H 01 cái, xong bị cáo rút dao ra. Cùng lúc này, anh Đ và anh Kh chạy đến can ngăn, nên bị cáo L lên xe điều khiển bỏ đi. Trên đường, bị cáo L vứt bỏ cây dao ở bãi đất trống (kế nhà trọ A).

Đối với anh H, sau khi bị bị cáo L đâm bị thương ở ngực phải, anh H được anh Đ và anh Kh đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh cấp cứu, rồi anh H được chuyển tuyến đến Bệnh viện Chợ Rẫy tại Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục cấp cứu và điều trị. Đến ngày 26/10/2022, anh H xuất viện về nhà.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 194/22/TgT ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Trà Vinh (kết luận đối với Sơn Thanh H: “Tổn thương phổi đã phẫu thuật cắt thùy dưới phổi phải. Sẹo trung bình đường nách sau bên phải kéo dài xuống dưới vú phải. Sẹo nhỏ đường

nách sau bên phải. Sẹo nhỏ đường nách trước bên phải. Sẹo nhỏ vùng ngực phải”. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Sơn Thanh H là 38%. Cơ chế hình thành vết thương trên người nạn nhân Sơn Thanh H là “Do ngoại lực tác động trực tiếp. Vật gây ra thương tích là vật cứng có cạnh sắc, nhọn. Hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên”.

Tại Công văn số 02/TTPY ngày 06/01/2023 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Trà Vinh thì: “Thương tích trên người nạn nhân Sơn Thanh H nếu không được xử trí và cấp cứu kịp thời có thể gây nguy hại đến tính mạng của nạn nhân”.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKS-P1 ngày 19/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Đặng Văn L về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự với khung hình phạt từ 12 đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đặng Văn L khai nhận toàn bộ hành vi khách quan của bị cáo, thừa nhận Bản cáo trạng mô tả quá trình phạm tội của bị cáo là đúng với hành vi của bị cáo đã thực hiện đối với bị hại. B cáo không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ gì mới.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 133.142.000 đồng bao gồm các khoản: tiền tàu xe, chi phí điều trị, ăn uống là 97.142.000 đồng; tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị là 7.500.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 28.500.000 đồng. Trừ ra số tiền 5.000.000 đồng mà bị cáo đã khắc phục trước đó nên nay bị hại yêu cầu bồi thường số tiền còn lại là 128.142.000 đồng, bị cáo tự nguyện thống nhất bồi thường số tiền trên theo yêu cầu của bị hại.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi phân tích các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa hôm nay. Vị Kiểm sát viên quyết định giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng truy tố bị cáo Đặng Văn L về tội “Giết người”, Vị kiểm kiểm sát cũng đã phân tích các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Văn L từ 13 năm đến 15 năm tù về tội “Giết người”. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 128.142.000 đồng. Ngoài ra, Vị còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm và dành quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định pháp luật.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn L: Vị hoàn toàn thống nhất với nội dung Bản Cáo trạng số 50/CT-VKS-P1 ngày 19/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Đặng Văn L về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, mong Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo có tới lui thăm hỏi sức khỏe của bị hại và tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng; bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị

cáo thực hiện hành vi phạm tội cũng do một phần lỗi của bị hại khi lấy tài sản của bị cáo không hỏi ý kiến mà còn có những lời lẽ không hay; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; tại phiên tòa hôm nay bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội khắc phục sửa chữa bản thân.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đặng Văn L: Bị cáo rất hối hận về hành vi đã gây ra, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về sum họp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Huỳnh Văn Đ và người làm chứng Thạch Sốc Kh vắng mặt do đã bỏ đi khỏi địa phương. Tuy nhiên, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã làm rõ lời khai và xét thấy việc vắng mặt của ông Huỳnh Văn Đ không ảnh hưởng đến nội dung xét xử vụ án, căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đặng Văn L hoàn toàn thống nhất với nội dung bản Cáo trạng số 50/CT-VKS-P1 ngày 19/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã mô tả về hành vi phạm tội của bị cáo và thống nhất với việc Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo thừa nhận chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, ngày 11/9/2022, bị cáo Đặng Văn L mang theo hung khí nguy hiểm (loại dao dùng cắt dây nhựa đan ghế; cán bằng nhựa màu đen, dài khoảng 15 cm; lưỡi bằng kim loại màu đen, dài khoảng 13 cm, một cạnh sắc hình răng cưa, đầu mũi dao nhọn) từ chỗ ở của bị cáo đến phòng trọ của nhà trọ A tại khóm E, phường N, thành phố T, bị cáo L cự cãi, dùng tay đánh vào mặt anh Sơn Thanh H, rồi ngay sau đó, bị cáo dùng dao nêu trên đâm vào vùng ngực của anh H, cơ sở y tế phải cắt thùy dưới phổi phải của anh H để cấp cứu, chữa trị. Hành vi của bị cáo L gây thương tích anh Sơn Thanh H với tổng tỷ lệ 38%.

Lời tự khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu thu thập được như biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai

kiểm sát viên phúc cung là nhất quán nhau, không thay đổi và bị cáo cũng thừa nhận lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cơ quan viện kiểm sát là do bị cáo tự do khai đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện, không do tác động bởi ý chí áp đặt của cơ quan điều tra và Điều tra viên, lời khai của bị cáo phù hợp với dấu vết thương tích của bị hại Sơn Thanh H đã được cơ quan giám định khẳng định. Do đó, bản Cáo trạng số 50/CT-VKS-P1 ngày 19/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Đặng Văn L về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Căn cứ vào Án lệ số: 47/2021/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 25/11/2021 và được công bố theo Quyết định số: 594/QĐ-CA, ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao với tình huống là: *Bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng ngực của bị hại là vùng trọng yếu của cơ thể con người. Bị hại không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo.*

Đối chiếu với nội dung khách quan của vụ án này, bị cáo Đặng Văn L nhận thức được việc dùng hung khí nguy hiểm (loại dao dùng cắt dây nhựa đan ghế; cán bằng nhựa màu đen, dài khoảng 15 cm; lưỡi bằng kim loại màu đen, dài khoảng 13 cm, một cạnh sắc hình răng cưa, đầu mũi dao nhọn) đâm vào vùng trọng yếu của cơ thể người là nguy hiểm, dẫn đến hậu quả chết người nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, hành vi của bị cáo Đặng Văn L là phạm vào tội “Giết người”.

[5] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, hành vi gây án của bị cáo đã gây mất an ninh, trật tự ở địa phương, mà động cơ, mục đích là xuất phát từ những mâu thuẫn nhỏ nhất trong đời sống hàng ngày với bị hại. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo nhận thức được việc dùng hung khí nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu trên cơ thể bị hại sẽ tước đi sinh mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, việc bị hại không chết là nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm theo quy định pháp luật nhằm đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung, góp phần đấu tranh chống loại tội phạm nguy hiểm này trong tình hình hiện nay.

[6] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cho bị cáo cũng cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; bị cáo có trình độ học vấn thấp nhận thức pháp luật còn còn chệch; sự việc xảy ra cũng có phần lỗi của bị hại; bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng với quy định của pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tố tụng, của người bào chữa đều hợp pháp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 128.142.000 đồng (sau khi đã trừ ra số tiền 5.000.000 đồng mà bị cáo đã khắc phục cho bị hại trước đó).

[9] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Trà Vinh có thu giữ vật chứng gồm: 01 bật lửa tự chế; 01 ống thủy tinh hình chữ U, có một đầu tròn; 01 cây dao dài 22,5 cm, cán bằng gỗ dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5 cm, có một cạnh sắc, mũi dao nhọn; 01 cây dao dài 24,5 cm, cán bằng gỗ dài 11 cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 13,5 cm, rộng 2cm, có một cạnh sắc hình răng cưa, mũi dao nhọn; 01 áo sơ mi dài tay, không nhãn hiệu, bằng vải, áo màu trắng, dính nhiều vết màu nâu, trên phần vai và tay áo có sọc màu đỏ - trắng - xanh, vị trí thân áo bên phải phía trước có vết cắt dài 1,5cm. Tuyên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo Đặng Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh là phù hợp với quy định pháp luật và nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 268, Điều 269, Điều 298 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn L phạm tội “Giết người”.

Căn cứ: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn L 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 128.142.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền,

hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 bật lửa tự chế; 01 ống thủy tinh hình chữ U, có một đầu tròn; 01 cây dao dài 22,5 cm, cán bằng gỗ dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5 cm, có một cạnh sắc, mũi dao nhọn; 01 cây dao dài 24,5 cm, cán bằng gỗ dài 11 cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 13,5 cm, rộng 2cm, có một cạnh sắc hình răng cưa, mũi dao nhọn; 01 áo sơ mi dài tay, không nhãn hiệu, bằng vải, áo màu trắng, dính nhiều vết màu nâu, trên phần vai và tay áo có sọc màu đỏ - trắng - xanh, vị trí thân áo bên phải phía trước có vết cắt dài 1,5cm.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Đặng Văn L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 6.407.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSNDCC;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Trà Vinh;
- TTG - CA tỉnh Trà Vinh;
- Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Mến